UBND XÃ ĐỒNG XUÂN
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 230/QĐ-KT

Đồng Xuân, ngày 16 tháng10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự toán kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: Khắc phục trạm bơm Bầu Đất Sét

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ XÃ ĐỒNG XUÂN

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ các Nghị định: số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số *217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

Căn cứ các Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng; số 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Công văn số 9947/BXD-VPB ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc thay thế phụ lục kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BXD hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Thông tư số 38/2026/TT-BXD về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-SXD ngày 03/7/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk về việc công bố giá nhân công xây dựng chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1244/TB-UBND ngày 25/9/2026 của UBND xã Đồng Xuân Về việc chủ trương đầu tư dự án: Khắc phục trạm bơm Bầu Đất Sét;

Trên cơ sở văn bản số 262/KQTĐ-KT ngày 16/10/2026 của Phòng Kinh tế về kết quả thẩm định dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: Khắc phục trạm bơm Bầu Đất Sét và xét đề nghị của bộ phận chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Khắc phục trạm bơm Bầu Đất Sét.

2. Địa điểm xây dựng: Thôn Phước Huệ, xã Đồng Xuân, tỉnh Đắk Lắk.

3. Hình thức đầu tư: Sửa chữa.

4. Nội dung và quy mô:

- Xây dựng mới tuyến kênh chính dài 128,36m; kết cấu bằng ống thép D400, dày 5mm (tận dụng 96,20m ống cũ); ống thép được lắp đặt trên hệ thống trụ bằng BTCT M250, đá 1x2; nối ống bằng bích thép và gioong cao su.

5. Loại dự án, công trình: Công trình phục vụ nông nghiệp và môi trường, cấp IV.

6. Tổng dự toán kinh phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư khoảng: 46.437.125 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn một trăm hai mươi lăm đồng).*

Trong đó:

- Chi phí tư vấn quản lý dự án	:	10.378.075đồng.
- Chi phí khảo sát, lập báo cáo KTKT	:	31.739.050 đồng.
- Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	:	4.320.000 đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương bổ sung theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 14/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk và ngân sách xã.

8. Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Đồng Xuân.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án: Theo phụ lục đính kèm.

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu và cơ sở phân chia gói thầu: Tên các gói thầu được xác định phù hợp với tính chất, nội dung, phạm vi công việc và nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án. Việc phân chia gói thầu căn cứ tính chất, trình tự thực hiện và tính độc lập của từng công việc, bảo đảm tính đồng bộ, tiến độ thực hiện dự án và không nhằm mục đích chia nhỏ gói thầu để áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu không đúng quy định.

- Giá gói thầu: Giá gói thầu được xác định trên cơ sở dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư được phê duyệt, bảo đảm bao gồm đầy đủ các chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư là các gói thầu dịch vụ tư vấn thuộc dự án, có giá gói thầu không quá 03 tỷ đồng, thuộc hạn mức được áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn theo khoản 4 Điều 78 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Việc dự kiến thời gian lựa chọn nhà thầu như trên để đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện dự án.

- Loại hợp đồng: Gói thầu tư vấn tại thời điểm lựa chọn nhà thầu, phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện gói thầu được xác định rõ, ít có khả năng thay đổi về khối lượng, yêu cầu kỹ thuật, các điều kiện không lường trước được và là gói thầu đơn giản nên áp dụng hình thức hợp đồng trọn gói được quy định tại khoản 1, Điều 64 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023

- Thời gian thực hiện gói thầu: Được xác định căn cứ quy mô, tính chất và khối lượng công việc của từng gói thầu, bảo đảm phù hợp với tiến độ chuẩn bị và thực hiện dự án.

Điều 3. Các bộ phận chuyên môn của Phòng Kinh tế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND xã (b/c);
- KBNN khu vực XIV-PGD số 18;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. ĐỒNG XUÂN - T. ĐẮK LẮK

Nguyễn Thị Thu Lam

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Công trình: Khắc phục trạm bơm Bầu Đất Sét
(Kèm theo Quyết định số 230/QĐ-KT ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kinh tế)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Phòng Kinh tế xã Đồng Xuân	Gói thầu số 01TV	Tư vấn quản lý dự án	10.378.075	Ngân sách theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 14/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk và ngân sách xã	Chỉ định thầu (rút gọn)		15 ngày	Quý IV năm 2026	Trọn gói	120 ngày
2		Gói thầu số 02TV	Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT	31.739.050				15 ngày	Quý IV năm 2026	Trọn gói	20 ngày
3		Gói thầu số 03TV	Tư vấn thẩm tra thiết kế - dự toán	4.320.000				15 ngày	Quý IV năm 2026	Trọn gói	15 ngày
Tổng giá gói thầu: 46.437.125đồng											